

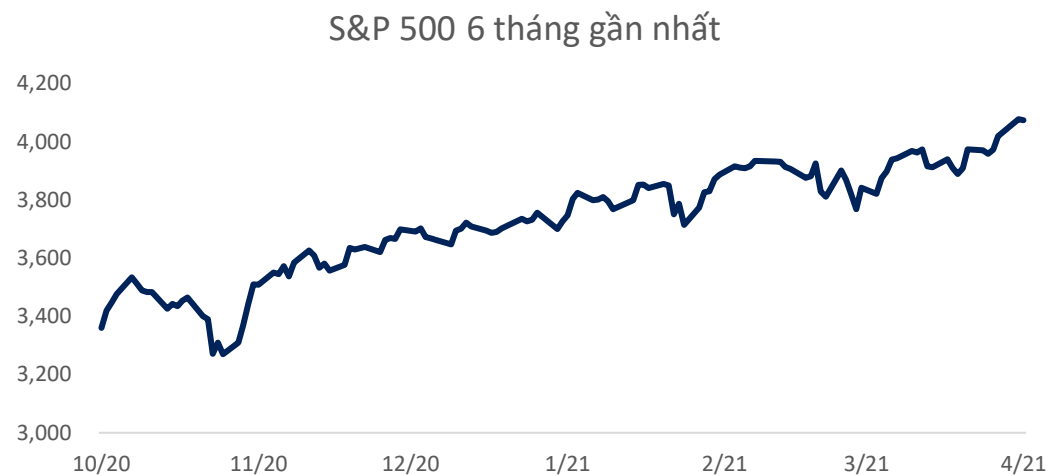


7/4/21

DAILY MORNING

Trung Quốc, Hoa Kỳ dự kiến tăng
trởng mạnh trong năm 2021

	7/4	% Sáng 7/4	6/4	% Ngày 6/4	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,239.96	0.32%	4.52%	6.10%
S&P 500			4,073.94	-0.10%	2.59%	8.11%
S&P500 Futures	4,069.00	0.12%	4,064.00	-0.09%	2.56%	6.82%
Shanghai			3,482.97	-0.04%	1.39%	-0.59%
Euro Stoxx			3,970.42	0.62%	2.68%	6.94%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- PMI hỗn hợp Trung Quốc đạt 53.1 điểm tại tháng 3, sau khi đạt 51.7 điểm tại tháng 2. PMI dịch vụ đạt 54.3 điểm tại tháng 3, sau khi đạt 51.5 điểm tại tháng 2. - IMF ước tính GDP thế giới tăng 6% trong 2021 (vs. 5.5% trong báo cáo tháng 1), GDP khu vực phát triển tăng 5.1% (vs. 4.3%), GDP Mỹ tăng 6.4% (vs. 5.1%), GDP Châu Âu tăng 4.4% (vs. 4.2%), GDP khu vực mới nổi và đang phát triển tăng 6.7% (vs. 6.3%), GDP Trung Quốc tăng 8.4% (vs. 8.1%), GDP ASEAN-5 tăng 4.9% (vs. 5.2%). GDP Việt Nam ước tính tăng 6.5% trong 2021 (vs. 6.7% trong báo cáo tháng 10).	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4000
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

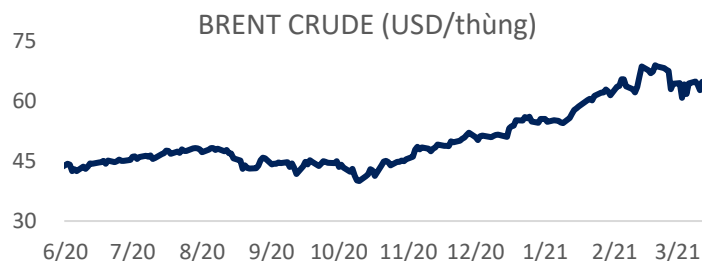


Nguồn: Bloomberg, BSC

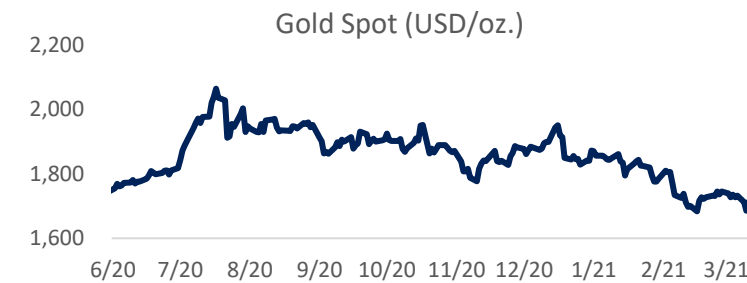
Mặt hàng	Đơn vị	7/4	% Sáng 7/4	6/4	% 6/4	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	59.24	-0.15%	59.33	1.16%	0.14%	-8.76%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	62.62	-0.19%	62.74	0.95%	-2.42%	-8.82%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	196.04	-0.30%	196.63	0.27%	0.04%	(0.04)	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,741.08	-0.13%	1743.27	0.87%	1.95%	3.42%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.14	-0.10%	25.16	1.14%	2.94%	0.03%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,426.25	0.53%	1418.75	0.00%	-0.73%	-0.52%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	614.50	-0.16%	615.50	0.00%	-0.57%	-4.95%	AFX	
MILK	USD/cwt			18.58	-0.27%	1.92%	1.70%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	248.60	0.40%	247.60	-1.24%	2.85%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			15.16	2.16%	1.61%	-6.77%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			126.85	3.89%	-0.16%	-4.01%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9047.00	2.92%	0.95%	-0.60%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	5,164.00	0.49%	5139.00	2.05%	5.30%	10.08%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2268.00	1.91%	-1.31%	3.09%	0	CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	997.00	2.05%	977.00	0.00%	3.91%	-1.68%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			90.10	-1.96%	2.04%	10.42%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo API, dự trữ dầu thô của Mỹ giảm 2.62 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 2/4, sau khi tăng 3.91 triệu thùng trong tuần liền trước.



Nguồn: Bloomberg, BSC

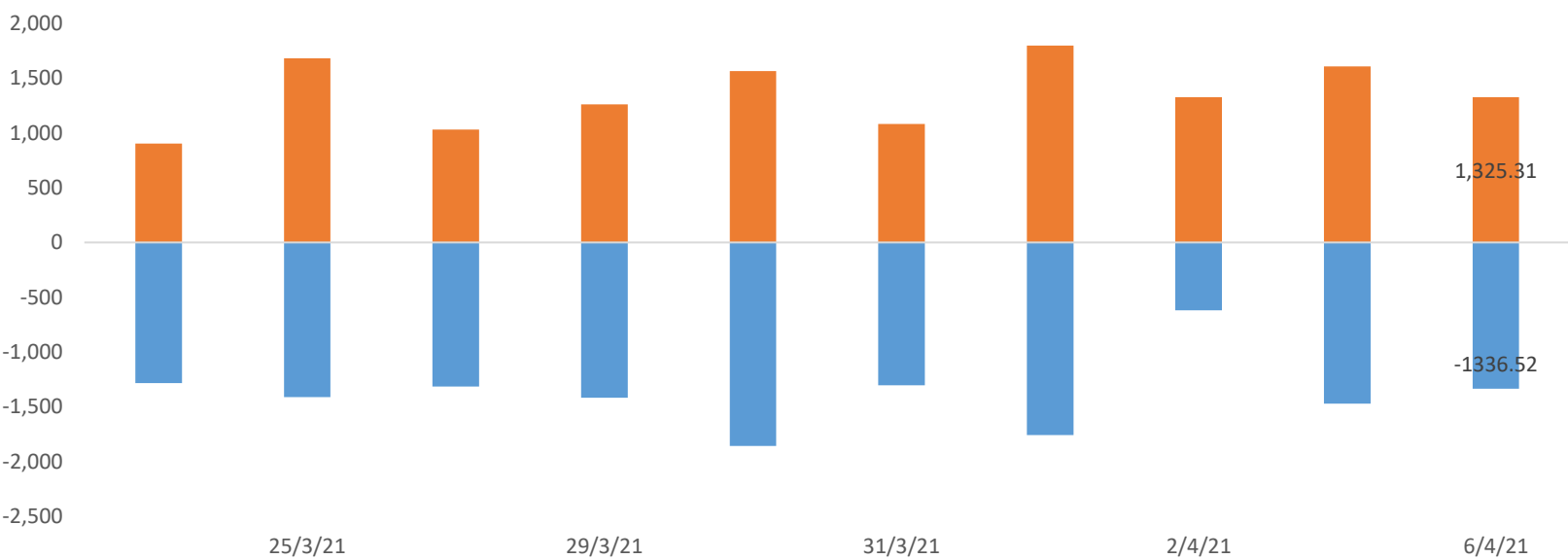


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF VNM, E1, Diamond và Finlead tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	499.3	18.5	0	0.8%		0.9	0.9	0.9	16.0
FTSE	419.2	38.6	0	-0.4%		0.0	8.4	8.2	24.2
iShare	435.7	30.1	0	0.0%		0.0	-1.5	-1.5	-1.5
E1VFN30	359.0	0.9	6.5	-0.1%		5.9	15.6	-25.0	-15.9
FUEVFN30	442.6	0.9	2.2	-0.2%		2.0	7.0	40.8	166.6
FUESSVFL	89.8	0.7	0.1	-1.1%		0.1	-0.1	0.4	25.9
FUESSVN30	3.5	0.7	0.0	0.2%		0.0	0.0	0.0	0.2
FUEMAVN30	20.5	0.6	0.0	-0.5%		0.0	1.2	2.5	10.1
VN100	3.5	0.7	0.0	0.1%		0.0	0.0	-0.7	-0.6
KIM	169.7	15.9	0.0	0.0%		0.0	0.0	-12.1	-64.7
PREMIA	27.1	11.5	0	0.1%		0.0	0.0	-1.6	0.5

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-0.60	0.96	31.66
ASEAN4*	-31.65	71.27	-264.22
Ấn Độ	-89.86	-89.86	-89.86
Đài Loan	610.11	610.11	1165.10
Hàn Quốc	378.64	537.28	1655.93
Nhật Bản		(726.93)	-1990.90
Trung Quốc			60865.07
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-3.80	
Thái Lan		5.89	
Singapore		-3.80	
Phillippines		-4.12	
Malaysia		-3.19	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Tốc độ tăng trưởng khu vực dịch vụ thời kỳ 2021-2030 đặt mục tiêu đạt khoảng 7-8%, cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế. Đến 2030, tỷ trọng của khu vực dịch vụ chiếm khoảng 50% GDP.
- Theo đại diện Tổng cục Thống kê, mục tiêu CPI dưới 4% hoàn toàn thực hiện được, dù áp lực lạm phát không hề nhỏ từ nay đến cuối năm, nhất là trong bối cảnh mức nền lạm phát thấp của năm ngoái, do giá xăng chạm đáy vì chịu tác động của dịch Covid-19.
- Một quan chức dịch tễ cấp cao của Hàn Quốc cho biết xem xét khả năng hạn chế nguồn cung vaccine Covid-19 xuất khẩu, nhằm đảm bảo nguồn cung vaccine Covid-19 nội địa.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	1250
Hỗ trợ	1200



Nguồn: FireAnt, BSC

- PNJ: Năm 2021, PNJ đặt mục tiêu doanh thu hơn 21.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế gần 1.230 tỷ đồng, lần lượt tăng 20% và 15% so với thực hiện năm 2020. Cổ tức dự kiến ở mức 20%.
- GAS: Quý I/2021, GAS ước tính tổng doanh thu đạt 17.845 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 2.806 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 2.234 tỷ đồng, lần lượt bằng 102%, 127% và 127% so với kế hoạch quý. Như vậy, so với quý I/2020 lợi nhuận sau thuế giảm 5%.
- NKG: Lên kế hoạch kinh doanh năm 2021 với 16.000 tỷ đồng doanh thu và 600 tỷ đồng lãi sau thuế. Mức lợi nhuận này gấp đôi con số đem về trong 2020.
- PPC: Đề xuất mức chia cổ tức cho năm 2020 tổng cộng 58,94%, tương đương với giá trị gần 1.890 tỷ đồng. Đây là mức chia cổ tức cao nhất mà doanh nghiệp thực hiện kể từ khi lên sàn năm 2007, các năm gần đây tỷ lệ chia cổ tức khoảng 20 - 30% bằng tiền mặt. Năm 2021, doanh nghiệp dự kiến tổng doanh thu là 5.658 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 415 tỷ đồng, lần lượt giảm mạnh 31% và 66% so với thực hiện năm 2020.
- DMC: Đã thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tới đây kế hoạch kinh doanh 2021, trong đó, chỉ tiêu doanh thu 1.540 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 215 tỷ đồng, cổ tức theo tỷ lệ 25%/vốn điều lệ.
- EVG: Đã thông qua việc hợp tác đầu tư với CTCP Tập đoàn Đầu tư Bất động sản Thiên Minh, để thực hiện dự án Khu đô thị New City tại TP. Châu Đốc, tỉnh An Giang, diện tích hơn 106 ha, tổng mức đầu tư 3.500 tỷ đồng, trong đó, tỷ lệ tham gia của EVG tại Dự án chiếm 70%. EVG cũng đã thông qua việc mua thêm 8 triệu cổ phần từ đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn của CTCP Đầu tư Xuân Đài Bay và dự kiến mua 12 triệu cổ phần của từ cổ đông hiện hữu của Xuân Đài Bay. Giá mua cổ phần 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2021.
- KPF: Đã thông qua việc mua 29,4 triệu cổ phần của CTCP TTC Deluxe Sài Gòn từ ba cổ đông cá nhân của TTC Deluxe Sài Gòn, tương ứng tỷ lệ 98%. Giá mua 10.000 đồng/cổ phần.
- HVH: Ngày 22/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 23/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/5/2021.
- THD: Đã thông qua việc góp vốn hơn 136 tỷ đồng thành lập CTCP Đầu tư Thaihomes, tương đương tỷ lệ sở hữu 51%/Vốn Công ty mới.
- VND: Ngày 12/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 13/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/4/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

C4G 12.6 CTCP Tập đoàn CIENCO4	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	12.8	IDC 38.8 Tổng Công ty IDICO	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	40.7
	Tăng giá	Hỗ trợ	11.5		Hỗ trợ	38.4	
		MACD	↑		MACD	↑	
		RSI	↓		RSI	↔	
	Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑		Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
Khả quan	Giá mục tiêu	15.5	Khả quan	Giá mục tiêu	43.5		
	Upside	29%		Upside	14%		

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 2155.44 tỷ đồng , tăng trưởng -9.84 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 61.52 tỷ đồng , tăng trưởng -39.1 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt -22.45 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -17.37 %.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 4561.28 tỷ đồng , tăng trưởng -7.82 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 426.92 tỷ đồng , tăng trưởng -22.07 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 3.86 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 2.12 %.
Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 0.85 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 1.62 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 5.17 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 10.42 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 15.79 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 14.27 % .	Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 3.02 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 3.28 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 10.07 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 11.42 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 16.98 % . Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 17.19 % .

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

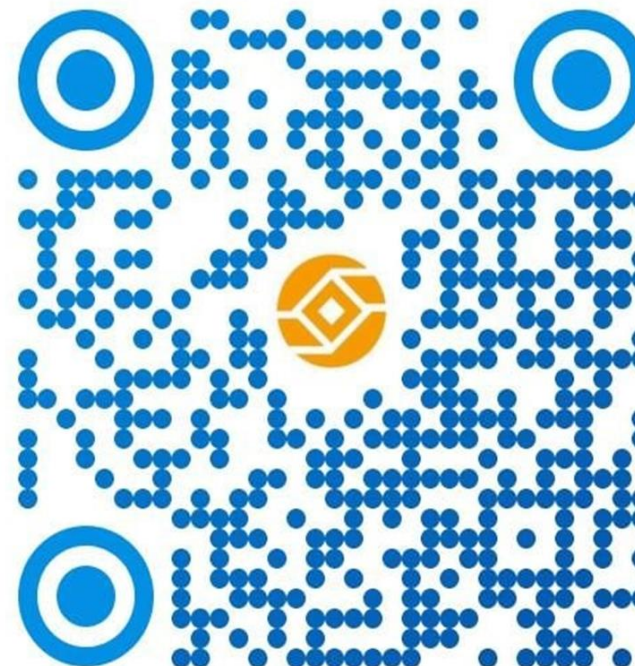
i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)